

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-ST
Ngày: 29-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thanh Phương và ông Quảng Văn Hặc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đèo Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 10 năm 2000 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản K, xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Tiền án; tiền sự: Không; Con ông: Đèo Văn T, sinh năm 1977 và bà Lò Thị L, sinh năm 1979; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 02 năm 2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 23/02/2020, tổ công tác Công an phường C phối hợp với Công an phường C, thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản S, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Đèo Văn L đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy (mang theo người).

Vật chứng thu giữ gồm: 02 viên nén hình tròn màu hồng (L tự giác lấy trong lòng bàn tay phải ra giao nộp, khai nhận là ma túy hồng phiến, cất giữ để sử dụng).

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả cân tịnh: 02 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,19 gam. Lấy 0,09 gam (ký hiệu L1) làm mẫu giám định gửi Phòng PC54 - Công an tỉnh Sơn La. Còn lại 0,10 gam (ký hiệu L2) làm mẫu lưu kho.

Kết luận giám định số 410 ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Đèo Văn L khai nhận như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/02/2020, Đèo Văn L cùng Lò Văn B, sinh năm 1997, trú tại: Bản K, xã C, thành phố Sơn La và Cà Văn H, sinh năm 2000, trú tại: Bản S, phường C, thành phố Sơn La (đều là bạn của L) đi đến chơi tại quán Bi-a thuộc bản S, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tại khu vực đối diện với quán Bi-a, L đã gặp và trao đổi một chiếc đồng hồ của L để mua 02 viên hồng phiến của một người nam giới (L không biết họ, tên, địa chỉ). Sau đó, L cầm 02 viên hồng phiến trong lòng bàn tay phải thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Đối với Cà Văn H và Lò Văn B là những người đi cùng với Đèo Văn L, quá trình điều tra xác định việc L mua và cất giữ trái phép chất ma túy H và B không biết và không tham gia cùng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La, không có căn cứ để xử lý đối với Cà Văn H và Lò Văn B.

Đối với nguồn gốc 0,19 (không phải hai mươi chín) gam Methamphetamine: Bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực tổ 5, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKSTP ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Đèo Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đèo Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đèo Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Đèo Văn L từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; Mẫu lưu có khối lượng 0,1 gam ký hiệu L2.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 23/02/2020 bị cáo Đèo Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, khám xét và thu giữ tại khu vực bản S, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại.

- Kết luận giám định số 410 ngày 28/02/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đèo Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Đèo Văn L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 0,19 (không phải mười chín) gam Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ một năm đến năm năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Bị cáo khai mua của một người nam giới không quen biết vào ngày 23/02/2020 tại khu vực tổ 5, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,10 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Đèo Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn L 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23/02/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và mẫu lưu có khối lượng 0,1 gam ký hiệu L2, mặt sau phong bì được dán giấy niêm phong số 003529.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Đèo Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/6/2020)./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà